TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/DS-ST
Ngày 23 – 5 – 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Linh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hoàng Sơn
Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án dân sự thụ lý số: 11/2023/TLST-DS, ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A
Địa chỉ: số 130, Đường Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Tùng – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng A.
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Non – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh Cà Mau. Địa chỉ: Số 03, đường An Dương Vương, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Non: Bà Ngô Hồng Nhãn - Là nhân viên khách hàng cá nhân của Ngân hàng A - Chi nhánh Cà Mau. Địa chỉ: Số 03, đường An Dương Vương, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Có mặt.

Bị đơn: D, sinh năm 1975. Vắng mặt.
B, sinh năm 1971. Vắng mặt.
Cùng địa chỉ: Số 239/60, đường Lý Văn Lâm, khóm 2, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hội liên hiệp phụ nữ phường 1, thành phố Cà Mau. Địa chỉ: Phường 1, thành phố Cà Mau. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 20/01/2021 D có ký hợp đồng số 00925088/0154361701T21027 vay trả góp tại Ngân hàng A - Chi nhánh Cà Mau, để vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất 12%/năm; lãi suất quá hạn 150% lần lãi suất trong hạn; mục đích vay: Vay tiêu dùng phục vụ đời sống. Hàng tuần, D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng một kỳ với số tiền 816.000 đồng; kỳ cuối là 800.000 đồng; ngày thanh toán đầu tiên là 27/01/2021; Hình thức vay: Tín chấp. Quá trình vay D đã thanh toán được 10 kỳ, với tổng số tiền 8.160.000 đồng đến ngày 10/6/2021, thì ngưng không thanh toán tiền vốn và tiền lãi nữa nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, tổng số tiền tính đến ngày 23/5/2023 là 17.345.000 đồng. Trong đó tiền vốn 12.575.042 đồng, tiền lãi trong hạn 464.958 đồng và tiền lãi quá hạn 4.305.000 đồng. Đây là khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của D với B, B cùng D đề nghị vay vốn Ngân hàng. Do đó, đây là nợ chung của vợ chồng. Ngân hàng A yêu cầu D và B thanh toán số tiền nêu trên, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Đối với D và B trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không làm việc được và được chính quyền địa phương xác nhận còn đăng ký hộ khẩu thường trú Số 239/60, đường Lý Văn Lâm, khóm 2, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, và thường xuyên vắng nhà. Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại nơi cư trú của D, B như: niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ theo luật định, nhưng D và B vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt đương sự theo luật định.

Tại bản tự khai ngày 12/5/2023, Hội liên hiệp phụ nữ phường 1, thành phố Cà Mau trình bày: Vào năm 2021, Hội liên hiệp phụ nữ phường 1, thành phố Cà Mau có xác nhận để cho D, B vay vốn Ngân hàng A số tiền 20.000.000 đồng. Nội dung xác nhận nơi cư trú và sử dụng vốn đúng mục đích là đúng sự thật. Nay Ngân hàng A và D, B tranh chấp hợp đồng vay tài sản, Ngân hàng yêu cầu D, B trả số tiền 16.740.000 đồng không liên quan đến Hội liên hiệp phụ nữ phường 1, thành phố Cà Mau nên xin được hòa giải và xét xử vắng mặt trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: D và B đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản gì thể hiện ý kiến, nên tự tước đi quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Riêng Hội liên hiệp phụ nữ phường 1, thành phố Cà Mau xin vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng vay tài sản. Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch của các đương sự là có thật

xảy ra, được thể hiện tại hợp đồng vay trả góp số 00925088/0154361701T21027 ngày 20/01/2021.

Xét thấy số tiền vốn mà đôi bên giao dịch với nhau là phù hợp nên không cần phải điều chỉnh. Tại phiên tòa, bà Nhãn là người đại diện Ngân hàng A yêu cầu D và B thanh toán tổng số nợ của hợp đồng vay trả góp tính đến ngày 23/5/2023 là 17.345.000 đồng. Trong đó vốn 12.575.042 đồng, tiền lãi trong hạn 464.958 đồng và tiền lãi quá hạn 4.305.000 đồng. Xét thấy đây là khoản nợ chung của vợ chồng D và B, nên D và B phải cùng có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch D và B phải chịu theo quy định. Ngân hàng A không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng; Điều 37 của Luật Hôn nhân gia đình; Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng A. Buộc D và B thanh toán cho Ngân hàng A tổng số tiền là 17.345.000 đồng. Trong đó tiền vốn 12.575.042 đồng, tiền lãi trong hạn 464.958 đồng và tiền lãi quá hạn 4.305.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 23/5/2023 D và B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng vay trả góp số 00925088/0154361701T21027 ngày 20/01/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp, hợp đồng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch D và B phải chịu 867.000 đồng*(chưa nộp)*. Ngân hàng A không phải chịu án phí. Ngày 06 tháng 01 năm 2023 Ngân hàng A đã dự nộp 419.000 đồng tại lai số 0002695 được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điêù 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Linh